

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 18/NHẤT LÂM/2021

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

1. Tên công ty: Công ty TNHH Thương mại & Xuất nhập Khẩu Nhất Lâm
2. Địa chỉ: Số 376, phố Xã Đàn, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
3. Điện thoại: 024 35380102 Fax: E-mail: import1@nhatlam.vn
4. Mã số doanh nghiệp: 0104076740

### II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: KIM CHI CẢI THẢO CẮT LÁT
2. Thành phần: Cải thảo (68%), củ cải, nước mắm cá cơm, hẹ lá, ớt bột, tỏi, đường, hành tây, gừng, chất ổn định: Calcium Lactate (327), chất điều vị: Mononatri Glutamat (621), muối i-ốt, hành lá, Chất làm dày: Xanthan Gum (415), lê.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 2 tháng kể từ ngày sản xuất, ở điều kiện bảo quản 0°C – 5°C.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: 200 g; 450 g; 500 g; 950 g; 1 kg; 2 kg; 3 kg; 4 kg; 5 kg hoặc khối lượng tịnh có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng

Chất liệu bao bì: sản phẩm được đựng trực tiếp trong bao bì nhựa PA, PE, PET, PP, PET/AL/LLDPE (PET là lớp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm), PA/LLDPE (PA là lớp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm). Bao bì sạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại: Địa điểm kinh doanh chi nhánh tại Thành Phố Hồ Chí Minh – Công ty Cổ Phần đầu tư thương mại Quốc Tế Mặt Trời Đỏ (Thành Phố Hà Nội).

Địa chỉ: Lô C16a-1, đường số 14, Khu công nghiệp Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

### III. Mẫu nhãn sản phẩm: (nhãn đính kèm hồ sơ)

### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



- Chỉ tiêu vi sinh vật đạt theo tiêu chuẩn nội bộ của Công ty TNHH Thương mại & Xuất nhập Khẩu Nhất Lâm đưa ra dựa trên tiêu chuẩn sản phẩm kim chi có trong quy chuẩn “FOOD CODE” số 2019 – 57 do Bộ An toàn Thực phẩm và thuốc của Hàn Quốc ban hành.
- Giới hạn kim loại nặng đạt theo QCVN 8 – 2:2011/BYT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT - Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2021.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN  
*Nguyễn Thị Mỹ Hạnh*



## KIM CHI CẢI THẢO CẮT LÁT

**Thành phần cấu tạo:** Cải thảo (68%), củ cải, nước mắm cá cơm, hẹ lá, ớt bột, tỏi, đường, hành tây, gừng, Chất ổn định: Calcium Lactate (327) , chất điều vị: Mononatri Glutamat (621), muối i-ốt, hành lá, Chất làm dày: Xanthan Gum (415), lê.

### Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- **Hướng dẫn sử dụng:** Dùng trực tiếp hoặc chế biến các món ăn.
- **Bảo quản:** Bảo quản ở 0°C – 5°C.
- **Thông tin cảnh báo an toàn:** Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng.

### Thời hạn sử dụng:

- **Ngày sản xuất và hạn sử dụng:** Xem trên nhãn

**Khối lượng tịnh:** 200 g; 450 g; 500 g; 950 g; 1 kg; 2 kg; 3 kg; 4 kg; 5 kg hoặc khối lượng tịnh có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng

### Số CB: 18/NHÁT LÂM/2021

- Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NHÁT LÂM.

Địa chỉ: Số 376, phố Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024 35380102

- Sản xuất tại: Địa điểm kinh doanh chi nhánh tại Thành Phố Hồ Chí Minh – Công ty Cổ Phần đầu tư thương mại Quốc Tế Mặt Trời Đỏ (Thành Phố Hà Nội).

Địa chỉ: Địa chỉ: Lô C16a-1, đường số 14, Khu công nghiệp Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



# Nhãn thân kim chi cải thảo cắt lát Ori 450g 89x380mm



# Logo Kim chi cải thảo cắt lát Ori 450g 90x90mm





BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA  
NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)

Trụ sở chính/ Head Office: 65 Phạm Thân Duật, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam  
VP1/ Rep. Office 1: Phòng A102, Công B Cảng Cát Lái, số 1295B Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, Q2, TP. HCM, Việt Nam  
VP2/ Rep. Office 2: Số 1 Ngô Quyền, P. Đồng Hải 1, Q. Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam  
Hotline: 19001065 Email: ktnn@nifc.gov.vn Website: http://www.nifc.gov.vn

Số: 14230/PKN-VKNQG

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM  
TEST REPORT

- Tên mẫu: Kim chi cải thảo cắt lát
- Mã số mẫu: 05213970/DV.4
- Mô tả mẫu: Nguyên hộp 450 g, nhiệt độ mẫu tại thời điểm nhận là 4 °C (Bảo quản mẫu tủ mát) - Số lượng: 1  
NSX: 24/04/2021 - HSD: 24/06/2021; Không có mẫu lưu
- Số lượng mẫu: 01 mẫu
- Thời gian lưu mẫu: Không có
- Ngày nhận mẫu: 18/05/2021
- Thời gian thử nghiệm: 18/05/2021 - 25/05/2021
- Nơi gửi mẫu: Công ty TNHH thương mại & xuất nhập khẩu Nhất Lâm  
Địa chỉ: Số 376, Phố Xã Đàn, Phường Nam Đồng,  
Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	<i>S. aureus</i>	CFU/g	FDA-BAM CHAPTER 12:2019	KPH (LOD: 10 CFU/g)
9.2*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2015	4,5 x 10 <sup>8</sup>
9.3*	<i>Cl. perfringens</i>	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.4*	<i>B. cereus</i>	CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH (LOD: 10 CFU/g)
9.5*	Coliforms	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.6*	<i>E. coli</i>	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.7*	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.8*	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	< LOQ (LOQ: 0,010 mg/kg)
9.9*	Hàm lượng Chì	mg/kg	AOAC 2015.01 (ICP-MS)	0,026
9.10	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	NIFC.04.M.038 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0,5 µg/kg)
9.11	Hàm lượng Aflatoxin B1, B2, G1, G2	µg/kg	NIFC.04.M.038 (LC-MS/MS)	KPH (LOD: 0,5 µg/kg)

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

LOQ - Giới hạn định lượng của phương pháp thử

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2021

KT. VIỆN TRƯỞNG  
KIỂM NGHIỆM  
AN TOÀN VỆ SINH  
THỰC PHẨM  
QUỐC GIA  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG  
TS. Trần Cao Sơn

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm/ This report is only valid for the above sample  
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm Nghiệm ATVSTPQG/ This report shall not be reproduced partly without the written approval of NIFC  
3. Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Information of sample and customer is written as customer's request  
4. (\*) Phép thử được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025/ Method is accredited in accordance with ISO/IEC 17025  
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định/ Complaints shall not be resolved in case the storage sample is unavailable or out of storage time.